

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức thu phí tại dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 13
đoạn từ An Lộc đến ngã ba Chiu Riu theo hình thức BOT**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ
hướng dẫn Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 159/2013/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2013 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử
dụng hoàn vốn đầu tư xây dựng đường bộ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng
nhân dân tỉnh Bình Phước thông qua quy định mức thu phí tại dự án đầu tư nâng
cấp, mở rộng Quốc lộ 13 đoạn từ An Lộc đến ngã ba Chiu Riu theo hình thức BOT;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 219/TTr-STC ngày
23 tháng 01 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quyết định này quy định mức thu phí tại dự án nâng cấp, mở rộng Quốc
lộ 13 đoạn từ An Lộc đến ngã ba Chiu Riu theo hình thức BOT.

Điều 2. Đối tượng chịu phí

Đối tượng chịu phí sử dụng đường bộ bao gồm: phương tiện giao thông
cơ giới đường bộ và xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Điều 3. Người nộp phí

Người (Việt Nam và nước ngoài) trực tiếp điều khiển phương tiện thuộc
đối tượng chịu phí quy định tại Điều 2 Quyết định này phải trả phí sử dụng
đường bộ khi qua trạm thu phí theo quy định.

Điều 4. Mức thu

Đơn vị tính: đồng/vé/lượt

STT	Phương tiện chịu phí	Mức phí
1	Xe dưới 12 ghế ngồi, xe tải có tải trọng dưới 2 tấn; các loại xe buýt vận tải khách công cộng	15.000
2	Xe từ 12 ghế ngồi đến 30 ghế ngồi; xe tải có tải trọng từ 2 tấn đến dưới 4 tấn	20.000
3	Xe từ 31 ghế ngồi trở lên; xe tải có tải trọng từ 4 tấn đến dưới 10 tấn	25.000
4	Xe tải có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; xe chở hàng bằng Container 20 fit	40.000
5	Xe tải có tải trọng từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng Container 40 fit	80.000

Điều 5. Các trường hợp miễn thu phí

1. Xe cứu thương, bao gồm cả các loại xe khác chở người bị tai nạn đến nơi cấp cứu.

2. Xe cứu hoả.

3. Xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp gồm: máy cày, máy bừa, máy xới, máy làm cỏ, máy tuốt lúa.

4. Xe hộ đê, xe làm nhiệm vụ khẩn cấp về chống lụt bão.

5. Xe chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh gồm: xe tăng, xe bọc thép, xe kéo pháo, xe chở lực lượng vũ trang đang hành quân.

Ngoài ra, đối với xe chuyên dùng phục vụ quốc phòng còn bao gồm các phương tiện cơ giới đường bộ mang biển số: nền màu đỏ, chữ và số màu trắng dập chìm (dưới đây gọi chung là biển số màu đỏ) có gắn các thiết bị chuyên dụng cho quốc phòng (không phải là xe vận tải thùng rỗng) như: công trình xa, cầu nâng, téc, tổ máy phát điện. Riêng xe chở lực lượng vũ trang đang hành quân được hiểu là xe ô tô chở người có từ 12 chỗ ngồi trở lên, xe ô tô tải có mui che và được lắp đặt ghế ngồi trong thùng xe, mang biển số màu đỏ (không phân biệt có chở quân hay không chở quân).

Xe chuyên dùng phục vụ an ninh (dưới đây gọi chung là xe ô tô) của các lực lượng công an (Bộ Công an, Công an tỉnh, thành phố, Công an quận, huyện) bao gồm:

a) Xe ô tô tuần tra kiểm soát giao thông của cảnh sát giao thông có đặc điểm: Trên nóc xe ô tô có đèn xoay và hai bên thân xe ô tô có in dòng chữ: “CẢNH SÁT GIAO THÔNG”.

b) Xe ô tô cảnh sát 113 có có in dòng chữ: “CẢNH SÁT 113” ở hai bên thân xe.

c) Xe ô tô cảnh sát cơ động có in dòng chữ “CẢNH SÁT CƠ ĐỘNG” ở

hai bên thân xe.

d) Xe ô tô của lực lượng công an đang thi hành nhiệm vụ sử dụng một trong các tín hiệu ưu tiên theo quy định của pháp luật trong trường hợp làm nhiệm vụ khẩn cấp.

đ) Xe ô tô vận tải có mui che và được lắp ghế ngồi trong thùng xe chở lực lượng công an làm nhiệm vụ.

e) Xe đặc chủng chở phạm nhân, xe cứu hộ, cứu nạn.

6. Đoàn xe đưa tang.

7. Đoàn xe có xe hộ tống, dẫn đường.

8. Xe ô tô của lực lượng công an, quốc phòng sử dụng vé “Phí đường bộ toàn quốc” được quy định tại Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính không phải nộp phí khi qua trạm thu phí.

9. Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe hai bánh gắn máy, xe ba bánh gắn máy.

10. Xe làm nhiệm vụ vận chuyển thuốc men, máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hoá đến những nơi bị thảm họa hoặc đến vùng có dịch bệnh theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp khi có thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm.

Điều 6. Các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo Thông tư 159/2013/TT-BTC ngày 14/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: Bình Long, Lộc Ninh; Công ty Cổ phần BOT An Lộc - Hoa Lư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

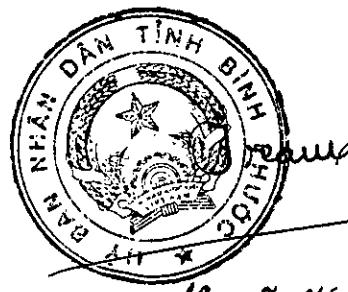
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2017./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ TC, Bộ GTVT, Bộ TP (cục KTVB);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Như Điều 7;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Trăm